

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HS-ST

Ngày: 28/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Hưng,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Quốc Tuấn

2. Bà Vi Thị Bích Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Ngân, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nghĩa- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 07/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST-HS ngày 14/11/2024 đối với bị cáo: Nguyễn Văn C; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 27/02/1995, tại huyện V, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn H, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Họ và tên cha: Nguyễn Văn N, sinh năm 1973. Họ và tên mẹ: Bùi Thị G, sinh năm 1972. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Năm 2014 bị tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tại bản án số 40/2014/HSST ngày 17/8/2014.

- Năm 2020 bị tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số 132/2020/HSST ngày 16/6/2020.

Bị cáo Nguyễn Văn C bị bắt tạm giữ từ ngày 09/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã N, có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

- Lò Đức K, sinh năm 1978, trú tại Bản V, xã S, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Nông Văn H, sinh năm 1988, trú tại Bản V, xã S, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Đỗ Minh T, sinh năm 1955. Trú tại: Tổ D, phường C, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 09/7/2024, Nguyễn Văn C, sinh năm 1995, trú tại thôn H, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái điều khiển xe mô tô biển số 21L1- 012.31 đi đến khu vực bản V, xã S, thị xã N, thì bị tổ công tác của Đ - trật tự Công an thị xã N dừng xe để kiểm tra thì phát hiện Nguyễn Văn C có nồng độ cồn trong hơi thở và dương tính với ma túy, đồng thời C khai nhận có sử dụng ma túy và tự giác giao nộp 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng là ma túy, loại Heroine; Số tiền 265.000đ; 01 điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng mặt sau có chữ Redmi; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xanh-đen, biển số: 21L1- 012.31. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn C, thu giữ vật chứng, tạm giữ đồ vật có liên quan và giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N điều tra, xử lý theo quy định.

Hồi 13 giờ ngày 09/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C. Kết quả: Không phát hiện, thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn C khai nhận: Chiều ngày 06/7/2024, C đi đến khu vực bến xe cũ thuộc tổ F, phường T, thị xã N mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 02 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy loại Heroine, với giá 190.000đ. Sau đó C cắt một đoạn ống nhựa vừa mua được, lấy một phần Heroine ra sử dụng cho bản thân, phần Heroine còn lại C hàn kín lại để bán cho người khác, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 08/7/2024, Lò Đức K, sinh năm 1978, trú tại Bản V, xã S, thị xã N mượn điện thoại của người không quen biết gọi cho Nguyễn Văn C hỏi mua 01 gói Heroine. C đồng ý và hẹn K tại khu vực gần Ủy ban nhân dân xã N, thị xã N. Tại đây, C đã bán cho K 01 đoạn ống nhựa, bên trong có chứa Heroine với giá 100.000đ. Mua được H1, K mang đi sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Sáng ngày 09/7/2024, Nguyễn Văn C đến nhà Hoàng Phúc T1, sinh năm 1993, tại Bản V, xã S, thị xã N chơi. Một lúc sau, Nông Văn H, sinh năm 1988, trú tại Bản V, xã S cũng đến nhà T1 thì gặp C ở đó. H hỏi mua Heroine của C để sử dụng, C đồng ý và bán cho H 01 đoạn ống nhựa, bên trong có chứa Heroine với giá 60.000đ. Sau khi mua được H1, H mang đi sử dụng hết.

Sau khi bán Heroine cho H, C đi xe mô tô đến khu vực tổ E, phường C, thị xã N để tìm mua ma túy. Cưng gặp Đỗ Minh T, sinh năm 1955, trú tại tổ D, phường C hỏi mua được 01 đoạn ống nhựa chứa Heroine và 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa Heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua được H2, C cất vào túi quần phía trước

bên trái đang mặc, để tiện sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán. Sau đó C điều khiển xe mô tô đi theo Quốc lộ C để về nhà, khi về đến khu vực bản V, xã S, thị xã N thì bị tổ công tác của Đ - trật tự Công an thị xã N kiểm tra, bắt quả tang.

* Bản Kết luận giám định số: 431/KL-KTHS ngày 16/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Y kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn C có tổng khối lượng là: 0,17 gam. Trích 0,08 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

* Bản Kết luận giám định số 430/KL-KTHS ngày 16/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Y kết luận: 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000đ gửi giám định đều là tiền thật.

Bản cáo trạng số: 52/CT-VKS - NL ngày 06/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 160.000đ; 01 điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng mặt sau có chữ Redmi, đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy: 0,09 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định, được niêm phong; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói và đoạn ống nhựa. Trả lại cho bị cáo 265.000đ vì không liên quan đến vụ án. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra Lò Đức K, Nông Văn H cũng khai nhận thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua Heroine để sử dụng phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Trong hai ngày 08/7/2024 và ngày 09/7/2024 tại khu vực gần Ủy ban nhân xã N và tại Bản Viêng xã S, thị xã N, Nguyễn Văn C đã 02 lần bán trái phép chất ma túy, thu được số tiền 160.000đ, cụ thể: bán cho Lò Đức K 01 đoạn ống nhựa chứa Heroine thu được 100.000đ, bán cho Nông Văn H 01 đoạn ống nhựa chứa Heroine thu được 60.000đ. Đến 09 giờ 50 phút ngày 09/7/2024, tại khu vực bản V, xã S, thị xã N Nguyễn Văn C bị Đ - trật tự Công an thị xã N kiểm tra, bắt quả tang khi đang tàng trữ trên người 0,17 gam Heroine, mục đích để sử dụng và để bán cho người khác. Nguyễn Văn C là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ việc bán trái phép Heroine cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi tàng trữ trái phép Heroine để bán và thực tế đã 02 lần bán trái phép Heroine cho người khác của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung tăng nặng: "*Phạm tội hai lần trở lên*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố.

Heroine là chất ma túy gây nguy hại lớn cho đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách, biện pháp cương quyết nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Nguyễn Văn C biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì vụ lợi cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách kiểm soát ma túy của Đảng và Nhà nước, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn, khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra bị cáo còn tự thú nhận trước đó vào sáng ngày 08/7/2024 và sáng ngày 09/7/2024 bị cáo đã bán trái phép H3 cho Lò Đức K và Nông Văn H. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Tự thú*" và "*Thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân bị cáo năm 2014 bị tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; năm 2020 bị tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy". Mặc dù đã được xóa án tích, nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn C không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án: Đối với số tiền 265.000đ đã tạm giữ trong đó có 160.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có, 01 điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng mặt sau có chữ Redmi, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 0,09 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định, được niêm phong; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói và đoạn ống nhựa là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền đã tạm giữ còn lại 105.000đ là tiền của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo C. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh-đen, biển số: 21L1- 012.31, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Bùi Thị G (mẹ đẻ của Nguyễn Văn C). Bà G không biết việc C sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi mua, bán ma túy và vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ. Ngày 13/9/2024 Cơ quan điều tra đã giao chiếc xe trên cho Đội Cảnh sát giao thông - trật tự, Công an thị xã N, tỉnh Yên Bái để xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

[6] Trong vụ án này còn có:

Đối với Lò Đức K và Nông Văn H: Đã có hành vi mua ma túy của Nguyễn Văn C để sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết số ma túy đã mua, nên không xác định được khối lượng. Do đó, Công an thị xã N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 92/QĐ-XPHC và số: 93/QĐ-XPHC ngày 12/9/2024 đối với K và H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định pháp luật.

Đối với Đỗ Minh T: Ngày 09/7/2024 đã bán 01 đoạn ống nhựa và một gói giấy chứa Heroine cho Nguyễn Văn C, tại tổ E, phường C, thị xã N. Ngày 19/9/2024 Đỗ Minh T bị bắt và bị khởi tố điều tra về tội: Mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C tại khu vực tổ F, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không đủ căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với Hoàng Phúc T1: Ngày 09/7/2024 Nguyễn Văn C đã bán Heroine cho Nông Văn H tại nhà của T1. Quá trình điều tra xác định T1 không biết việc C bán ma túy cho H, nên không đề cập xử lý đối với T1 là có căn cứ.

Những kết luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **07** năm tù (**Bảy năm tù**), thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng mặt sau có chữ Redmi, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,09 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đã niêm phong; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói và đoạn ống nhựa.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 105.000đ (Một trăm linh năm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 19/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã N.Lộ;
- Công an thị xã N.Lộ;
- CCTHADS thị xã N.Lộ;
- HS Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Đặng Quốc Hưng

